

NEEDED QUALITY EDUCATION FOR STUDENTS THROUGH GRADE 6 CIVIC EDUCATION IN THAI NGUYEN PROVINCE

Thai Huu Linh*, Tran Thanh An

TNU – University of Education

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 02/02/2023 Revised: 23/3/2023 Published: 23/3/2023	The education of needed quality for students is one of the requirements to be met in the 2018 general education program. The 6th grade civic education subject has a very important role and meaning, contributing to the formation of personality, ethical standards for students right from the time they are at school..... By collecting information, the article presents some features of teaching 6th grade civic education in Thai Nguyen province. The author uses the method of analyzing the role and position of the subject; Synthetic approach to the design of educational content. Since then, the author has built a number of teaching topics that integrate local education in order to educate the needed qualities for students. Topics are suitable for students' needed qualities: patriotism, kindness, hard work, honesty, and responsibility. Thereby, it helps teachers of the subject of civic education at the lower secondary level have more materials to serve the teaching process.
KEYWORDS	
Education	
Quality	
Civic education	
Pupil	
Thai Nguyen	

GIÁO DỤC PHẨM CHẤT CẦN THIẾT CHO HỌC SINH THÔNG QUA MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 6 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN

Thái Hữu Linh*, Trần Thanh An

Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 02/02/2023 Ngày hoàn thiện: 23/3/2023 Ngày đăng: 23/3/2023	Giáo dục phẩm chất cần thiết cho học sinh là một trong những yêu cầu cần đạt trong chương trình giáo dục phổ thông 2018. Môn Giáo dục công dân lớp 6 có vai trò và ý nghĩa hết sức quan trọng góp phần hình thành nhân cách, chuẩn mực đạo đức cho học sinh ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.... Bằng phương pháp thu thập thông tin, bài viết đưa ra một số đặc điểm của việc dạy học môn Giáo dục công dân lớp 6 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Tác giả sử dụng phương pháp phân tích vai trò, vị trí của môn học; phương pháp tổng hợp để thiết kế các nội dung giáo dục. Từ đó, tác giả đã xây dựng một số chủ đề dạy học tích hợp giáo dục địa phương nhằm giáo dục phẩm chất cần thiết cho học sinh. Các chủ đề phù hợp với các phẩm chất cần đạt của học sinh: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, và trách nhiệm. Thông qua đó, giúp giáo viên bộ môn Giáo dục công dân cấp Trung học cơ sở có thêm những tài liệu phục vụ cho quá trình giảng dạy.
TỪ KHÓA	
Giáo dục	
Phẩm chất	
Giáo dục công dân	
Học sinh	
Thái Nguyên	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.7268>

* Corresponding author. Email: linhth@tnue.edu.vn

1. Mở đầu

Trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta luôn nhất quán khẳng định, giáo dục - đào tạo là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển và giáo dục phải được ưu tiên, đi trước so với các lĩnh vực khác. Lần đầu tiên Việt Nam thực hiện mục tiêu giáo dục định hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh. Để thực hiện mục tiêu này, chương trình giáo dục phổ thông 2018 đã được thiết kế một cách toàn diện, đồng bộ tất cả các môn học, hoạt động giáo dục ở các cấp học, lớp học theo mục tiêu giáo dục mới. Trong chương trình Giáo dục công dân ở trung học cơ sở, môn Giáo dục Công dân (GD CD) lớp 6 giữ một vị trí quan trọng, là môn học cần thiết, không chỉ trang bị cho người học những tri thức đạo đức mà điều quan trọng là rèn luyện cho học sinh thói quen, kỹ năng và thực hiện hành vi quan hệ giao tiếp, ứng xử phù hợp với chuẩn mực đạo đức chung của xã hội, trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản về các giá trị đạo đức, pháp luật, lối sống, đồng thời hình thành và phát triển ở học sinh những tình cảm, niềm tin, những hành vi và thói quen phù hợp với những giá trị và chuẩn mực đạo đức truyền thống của dân tộc.

Nghiên cứu về vấn đề này đã có nhiều công trình khoa học, bài báo, bài hội thảo. Các bài viết tập trung các vấn đề về giảng dạy chương trình giáo dục phổ thông mới, về giáo dục phẩm chất cho học sinh thông qua các môn học cụ thể, hay nghiên cứu về đổi mới phương pháp dạy học đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục.

Tác giả Nguyễn Thị Hương Liên đã có bài đăng trên tạp chí Giáo dục với tựa đề: “Áp dụng phương pháp dạy học tích cực trong giảng dạy môn Giáo dục công dân 11” [1] nhận định: Thực hiện phương châm đổi mới phương pháp dạy học, áp dụng phương pháp dạy học tích cực vào giảng dạy các môn học ở trường THPT nói chung và môn *Giáo dục công dân* nói riêng, cần quan tâm đến việc phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Việc đổi mới được thực hiện chủ yếu qua các nội dung cơ bản như: xác định kiến thức cần nhấn mạnh, đặt vấn đề và giải quyết vấn đề qua từng bài, hướng dẫn học sinh đọc tài liệu, tìm kiếm thông tin liên quan, làm bài tập vận dụng thực tiễn. Học sinh nâng cao khả năng tự học, phối hợp với giáo viên để phát huy tính chủ động, sáng tạo.

Trong bài viết “Một số vấn đề về phương pháp giảng dạy môn giáo dục công dân trong chương trình phổ thông mới” [2] của tác giả Vương Thị Bích Thủy, Hồ Thanh Hải đã xây dựng một số phương pháp dạy học môn giáo dục công dân theo chương trình giáo dục phổ thông mới. Các phương pháp hướng tới phát triển năng lực người học, lấy người học làm trung tâm trong quá trình dạy học. Khi nghiên cứu bài viết đăng trên Tạp chí Giáo dục: “Một số yêu cầu đối với giáo viên Giáo dục công dân trung học phổ thông trong bối cảnh hiện nay” [3] của tác giả Trần Thị Mai Phương, bài viết đã khẳng định quan điểm: Giáo viên là chủ thể đóng vai trò quan trọng, quyết định đến chất lượng, hiệu quả của quá trình đổi mới Giáo dục – Đào tạo ở nước ta hiện nay. Trong chương trình Giáo dục phổ thông ban hành năm 2018, môn Giáo dục công dân ở cấp THPT có tên gọi là *Giáo dục kinh tế và pháp luật*, có rất nhiều nội dung mới so với chương trình hiện hành. Định hướng đổi mới Giáo dục – Đào tạo theo hướng phát triển năng lực cho người học cũng đang đặt ra rất nhiều thách thức đối với đội ngũ giáo viên Giáo dục công dân trung học phổ thông trong việc nâng cao năng lực của người dạy.

Nhóm tác giả tham khảo bài viết: “Sử dụng phương pháp đóng vai trong dạy học Giáo dục công dân lớp 10 ở trung học phổ thông” [4]. Bài viết đánh giá việc sử dụng phương pháp đóng vai là việc giáo viên định hướng hoạt động nhận thức, giáo dục thái độ, hình thành và phát triển kỹ năng của học sinh. Việc định hướng này được thực hiện thông qua hoạt động thiết kế, tổ chức cho người học sắm vai các tình huống Giáo dục công dân. Qua đó, người học có thể thể hiện chính kiến, quan điểm, lập trường cá nhân; thể hiện thái độ, tư tưởng và cách ứng xử, cách giải quyết tình huống nảy sinh trong thực tiễn của môn học như các vấn đề về thể giới quan, về giáo dục đạo đức... Khi sử dụng phương pháp đóng vai vào dạy học một số nội dung cụ thể của môn Giáo dục công dân lớp 10 đặc biệt phần “Công dân với đạo đức” sẽ phát huy được tính tích cực, sáng tạo của người học, tạo ra sự hấp dẫn của môn học đáp ứng được yêu cầu đổi mới trong dạy học hiện nay.

Bài viết có nghiên cứu bài báo: “Vận dụng phương pháp đóng vai trong dạy học môn Giáo dục công dân lớp 12 theo định hướng phát triển năng lực” [5] đăng trong Tạp chí Khoa học – Đại học Sư phạm Hà Nội. Bài báo là kết quả nghiên cứu có hệ thống của nhóm tác giả về một số vấn đề lí luận sử dụng phương pháp đóng vai trong dạy học phát triển năng lực người học và xây dựng quy trình vận dụng phương pháp đóng vai trong dạy học môn Giáo dục công dân lớp 12. Kết quả nghiên cứu của bài viết cho thấy phương pháp đóng vai là phương pháp dạy học tích cực giúp học sinh học tập lĩnh hội các tri thức một cách tự giác, phát huy vai trò trung tâm, tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh, hình thành và phát triển năng lực cá nhân cũng như năng lực xã hội ở người học.

Bên cạnh đó, bài báo: “Bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo lại giáo viên Giáo dục công dân ở trường trung học phổ thông nhằm đáp ứng việc giảng dạy theo Chương trình giáo dục phổ thông mới” [6] cũng tập trung làm rõ nhu cầu cần thiết của việc tiến hành bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ giáo viên đang trực tiếp giảng dạy môn Giáo dục công dân ở trường Trung học phổ thông đáp ứng và thích nghi tốt với việc đổi mới chương trình giảng dạy trong thời gian sắp tới (2021 - 2022). Bài báo cũng đề xuất quy trình và một số giải pháp để mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn và đào tạo lại giáo viên hiệu quả.

Cuốn sách: “Phương pháp dạy học môn Giáo dục công dân ở Trung học phổ thông” [7] của tác giả Đinh Văn Đức (Chủ biên) đã xây dựng các phương pháp dạy học cơ bản trong môn Giáo dục công dân. Đặc biệt, cuốn sách đã đề cập đến một số phương pháp dạy học hiện đại, phương pháp dạy học theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh phổ thông, xây dựng một số cách thức kiểm tra, đánh giá trong môn Giáo dục công dân ở trường phổ thông.

Tác giả Nguyễn Mai Anh trong nghiên cứu của mình đã xây dựng các tình huống giáo dục gắn với môn Giáo dục công dân lớp 6 [8]. Việc sử dụng phương pháp dạy học tình huống trong môn học, đặc biệt là các tình huống thực tế dễ nhớ, dễ hiểu sẽ giúp kích thích được khả năng khám phá, giải quyết bài học một cách nhanh nhất, hiệu quả nhất.

Bên cạnh đó, trong một nghiên cứu khác cũng đã xây dựng một số cách thức, quy trình xây dựng kế hoạch dạy học môn Giáo dục công dân cấp Trung học cơ sở theo hướng tiếp cận năng lực. Trên cơ sở đó, nghiên cứu cũng đánh giá một số kết quả ban đầu đạt được sau khi áp dụng quy trình trong quá trình giảng dạy [9].

Mặc dù có nhiều bài viết và công trình nghiên cứu đề cập đến vấn đề đổi mới PPDH nhằm hình thành và phát triển các phẩm chất cần thiết cho học sinh phổ thông qua tổ chức dạy học môn GD CD. Tuy nhiên, chưa có công trình, bài viết nghiên cứu về xây dựng các chủ đề tích hợp nhằm giáo dục phẩm chất cho học sinh qua môn Giáo dục công dân lớp 6 theo chương trình Giáo dục phổ thông mới. Chính vì vậy, nghiên cứu này được thực hiện nhằm mục tiêu bổ sung những nội dung, cách thức, phương pháp dạy học môn Giáo dục công dân lớp 6 đạt hiệu quả nhất, đáp ứng với yêu cầu của đổi mới giáo dục.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích để làm rõ vị trí, vai trò của môn Giáo dục công dân trong chương trình Giáo dục phổ thông mới; môn học góp phần hình thành năng lực, phẩm chất cần thiết cho học sinh. Bài báo sử dụng phương pháp thu thập tài liệu xã hội học để thống kê số liệu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Trên cơ sở đó, tác giả sử dụng phương pháp tổng hợp, khái quát để xây dựng một số chủ đề dạy học tích hợp giáo dục địa phương trong môn Giáo dục công dân lớp 6.

3. Nội dung nghiên cứu

3.1. Vị trí, vai trò môn Giáo dục công dân

Đã từng có thời gian môn Giáo dục công dân chỉ được xem là môn học phụ, không được nhà trường và xã hội quan tâm đúng mức, không phải là môn thi tốt nghiệp. Từ năm học 2016-2017, Bộ Giáo dục và Đào tạo chính thức đưa môn Giáo dục công dân vào kì thi tốt nghiệp Trung học

phổ thông Quốc gia. Nhiều trường đại học, cao đẳng lấy điểm thi tốt nghiệp, điểm học tập môn Giáo dục Công dân làm điểm xét tuyển trong tuyển sinh cho nhiều ngành nghề. Điều đó góp phần không nhỏ vào việc đẩy lùi hiện tượng suy thoái lối sống, đạo đức, nhân cách của con người, giúp họ trở thành công dân có ích cho xã hội, đóng góp vào sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Môn Giáo dục công dân góp phần hình thành nhân cách, phẩm chất, năng lực cho học sinh; hình thành và phát triển phương pháp suy nghĩ và hành động giúp học sinh trở thành con người có tri thức, phát triển hoàn thiện các mặt: Đức, Trí, Thể, Mĩ. Hình thành niềm tin, lý tưởng và ý thức pháp luật cho thế hệ công dân tương lai của đất nước. Giáo dục công dân giữ vai trò chủ đạo trong việc giáo dục cho học sinh ý thức và hành vi của con người. “Thông qua các bài học về lối sống, đạo đức, Giáo dục công dân góp phần bồi dưỡng cho học sinh những phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của người công dân, đặc biệt là tình cảm, nhận thức, niềm tin, cách ứng xử phù hợp với chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật” [8]. Môn học giúp học sinh có kĩ năng sống và bản lĩnh để học tập, làm việc và sẵn sàng thực hiện trách nhiệm công dân trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế. Đặc biệt, những kiến thức của môn học giúp học sinh hình thành những kỹ năng sống cơ bản để vững bước vào đời; ý thức tổ chức có kỷ luật, có thái độ đúng đắn trong nhận thức và chấp hành pháp luật.

Chương trình Giáo dục phổ thông môn Giáo dục công dân 2018 đã quy định rõ các phẩm chất, năng lực chung và năng lực đặc thù cần hình thành đối với học sinh. Từ những quy định khung này giáo viên cần tích hợp việc giáo dục những phẩm chất cho học sinh thông qua nội dung môn học. “Mục tiêu chung của môn Giáo dục công dân lớp 6 là góp phần hình thành, phát triển ở học sinh các phẩm chất chủ yếu: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm; các năng lực của người công dân Việt Nam, đặc biệt là năng lực điều chỉnh hành vi, năng lực phát triển bản thân, năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế – xã hội” [10]. Giúp học sinh có ý thức tự điều chỉnh, tự hoàn thiện bản thân theo các chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật dựa trên nhận thức, thái độ và hành vi đúng đắn, tích cực về quyền, bổn phận, nghĩa vụ và trách nhiệm công dân trong quan hệ với gia đình, xã hội, với công việc, với môi trường thiên nhiên, với đất nước và nhân loại.

Môn Giáo dục công dân lớp 6 được thiết kế với 12 bài dạy. Nội dung kiến thức được phân phối với 42% thời lượng dành cho giáo dục đạo đức (từ bài 1 đến bài 5), 17% dành cho giáo dục kỹ năng sống (từ bài 6 đến bài 7), 8% dành cho giáo dục kinh tế (bài 8), 33% dành cho giáo dục pháp luật (từ bài 9 đến bài 12) [10]. Như vậy, trong chương trình lớp 6 thời lượng lớn dành cho phần giáo dục đạo đức. Chính vì vậy, việc giáo dục phẩm chất cần thiết cho học sinh qua môn học này là rất thuận lợi.

3.2. Xây dựng một số chủ đề giáo dục phẩm chất cho học sinh thông qua môn Giáo dục công dân lớp 6 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Để chuẩn bị cho Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) năm 2018, UBND tỉnh Thái Nguyên đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT), UBND các huyện, thành phố, thị xã xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp huy động các nguồn lực xã hội bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên; chương trình, tài liệu giáo dục địa phương để thực hiện đổi mới Chương trình Giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Đến nay, Sở GD&ĐT cùng các địa phương đã tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng quy mô, nhu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị và cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ở từng cấp học. Kết quả rà soát cho thấy, cấp học mầm non cần bổ sung 861 phòng học, 1.507 bộ thiết bị tối thiểu; cấp tiểu học cần bổ sung 777 phòng học, trên 2.300 bộ thiết bị tối thiểu và gần 16.400 bộ bàn ghế 2 chỗ ngồi... Toàn tỉnh hiện có trên 19.000 cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên; các giáo viên được phân công giảng dạy Chương trình GDPT cần được bồi dưỡng thêm trước thời điểm triển khai áp dụng ở từng lớp theo lộ trình [11]. Cùng với đó, theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, tỉnh Thái Nguyên cần sớm biên soạn, thẩm định, tổ chức thực hiện tài liệu giáo dục địa phương trong Chương trình GDPT mới.

Dựa trên cơ sở bộ tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa do UBND tỉnh quy định, Sở GD&ĐT Thái Nguyên hướng dẫn các đơn vị, cơ sở giáo dục lựa chọn sách giáo khoa phục vụ chương trình giáo dục phổ thông mới phải đảm bảo phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội địa phương, phù hợp với điều kiện thực tiễn tổ chức dạy học. Theo đó, các đơn vị, trường học tổ chức cho cán bộ giáo viên nghiên cứu kỹ lưỡng các bộ sách giáo khoa trong danh mục được Bộ GD&ĐT phê duyệt, với sự phối hợp hướng dẫn, giới thiệu của các nhà xuất bản.

Để đảm bảo chất lượng giáo dục và hình thành nhân cách cho học sinh, giáo viên dạy giáo dục công dân phải tích hợp vào trong các nội dung dạy học nhằm giáo dục phẩm chất cần thiết cho học sinh: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Trong bài viết, tác giả xây dựng một số nội dung, hoạt động dạy học môn Giáo dục công dân lớp 6.

*** Yêu nước:** Đây là truyền thống ngàn đời của dân tộc Việt Nam, được xây dựng và bồi đắp qua các thời kỳ từ khi ông cha ta dựng nước và giữ nước. Tình yêu đất nước được thể hiện qua tình yêu thiên nhiên, di sản, yêu người dân đất nước mình; tự hào và bảo vệ những điều thiêng liêng đó; tích cực, chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ thiên nhiên; Có ý thức tìm hiểu truyền thống của gia đình, dòng họ, quê hương; tích cực học tập, rèn luyện để phát huy truyền thống của gia đình, dòng họ, quê hương.

Trong bài 1 môn Giáo dục công dân lớp 6: Tự hào truyền thống gia đình, dòng họ. Mục tiêu của bài học là nhằm giáo dục học sinh biết tự hào về truyền thống gia đình, dòng họ; có hành động cụ thể để giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ. Trong quá trình giảng dạy, giáo viên có thể sử dụng kết hợp nhiều phương pháp dạy học: phương pháp trực quan, thảo luận nhóm... Trong phần vận dụng, giáo viên có thể dựa vào thực tế địa phương đưa ra các nội dung dạy học thích hợp. Với đặc điểm của Thái Nguyên, có rất nhiều làng nghề truyền thống, vì vậy, giáo viên có thể tổ chức cho học sinh tìm hiểu về những làng nghề truyền thống tại địa phương thông qua hoạt động thảo luận nhóm với nội dung: Tìm hiểu các làng nghề truyền thống tại địa phương (Bảng 1).

Bảng 1. Tìm hiểu các làng nghề truyền thống tại địa phương

Nhóm	Nội dung tìm hiểu	Giải pháp để gìn giữ làng nghề truyền thống địa phương
1	Làng nghề: Chè Tân Cương	
2	Làng nghề: Bánh chưng bờ dậu	
3	Làng nghề: Miến Việt Cường	
4	Làng nghề: Đậu Bình Long	

Qua hoạt động giúp cho học sinh có thêm hiểu biết về những làng nghề truyền thống tại địa phương, bồi dưỡng thêm tình yêu quê hương, đất nước.

Nhân ái: Nhân ái là biết yêu thương, đùm bọc mọi người; yêu cái đẹp, yêu cái thiện; tôn trọng sự khác biệt; cảm thông, độ lượng và sẵn lòng giúp đỡ người khác. Luôn sẵn sàng giúp đỡ mọi người trong khả năng có thể. Luôn bày tỏ quan điểm, thái độ với những hành vi không đúng, không phù hợp với giá trị của con người Việt Nam. Như chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy phải yêu thương con người, sống có tình nghĩa. Đó chính là biểu hiện của nhân ái... Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động từ thiện và hoạt động phục vụ cộng đồng; Tôn trọng sự khác biệt về nhận thức, phong cách cá nhân của những người khác; Tôn trọng sự đa dạng về văn hoá của các dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam và các dân tộc khác.

Bài 2: Yêu thương con người (giáo dục công dân lớp 6) – có ý nghĩa giáo dục về lòng nhân ái, giáo dục học sinh hiểu biết tình yêu thương con người và thực hiện được những việc làm thể hiện tình yêu thương con người. Tình yêu thương con người là một phẩm chất tốt đẹp. Những việc làm thể hiện tình yêu thương con người sẽ góp phần giữ gìn, phát huy được truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Nhằm giúp bài học hấp dẫn hơn, giáo viên có thể tổ chức trò chơi nhằm khuyến khích học sinh tham gia: Tìm hiểu các câu ca dao, tục ngữ Việt Nam về tình yêu thương con người (Bảng 2). Cô giáo chia lớp thành 4 nhóm, trong vòng 4 phút các nhóm ghi ra giấy các câu ca dao, tục ngữ về tình yêu thương con người. Đội nào có số lượng câu nhiều, đúng nhất sẽ là đội chiến thắng. Giáo viên có thể dẫn chứng một số câu ca dao, tục ngữ:

Bảng 2. *Tìm hiểu ca dao, tục ngữ Việt Nam về tình yêu thương con người*

STT	Ca dao, tục ngữ về tình yêu thương con người
1	Thương người như thể thương thân
2	Một miếng khi đói bằng một gói khi no
3	Một giọt máu đào hơn ao nước lã
4	Lá lành đùm lá rách
5	Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ
6	Chị ngã, em nâng
7	Nhường cơm, sẻ áo
8	Yêu nhau chín bỏ làm mười

Qua hoạt động này, mỗi học sinh sẽ nhận biết được những việc làm thể hiện tình yêu thương con người, biết hành động đúng lẽ phải, biết giúp đỡ bạn bè, người thân trong công việc và cuộc sống. Từ đó, dần hình thành những nhân cách tốt đẹp cho mỗi học sinh.

Chăm chỉ: Đức tính chăm học, chăm làm, hăng say học hỏi và nhiệt tình tham gia công việc chung sẽ giúp các em rèn luyện, phát triển bản thân để đạt được những thành công lớn lao trong tương lai; Mỗi học sinh chăm chỉ là luôn cố gắng phấn đấu trong học tập để đạt được kết quả cao nhất trong khả năng có thể. Chăm chỉ tham gia các công việc của xã hội, những công việc có ích. Học sinh nên có những kế hoạch cho bản thân, tích cực làm việc, học tập. Tham gia công việc lao động, sản xuất trong gia đình theo yêu cầu thực tế, phù hợp với khả năng và điều kiện của bản thân.

Bài 3 môn Giáo dục công dân lớp 6: Siêng năng, kiên trì là bài học có ý nghĩa giáo dục đức tính chăm chỉ cho học sinh. Bài học giúp học sinh nhận biết được ý nghĩa của siêng năng, kiên trì trong lao động, học tập và cuộc sống hàng ngày. Từ đó, biết quý trọng những người siêng năng, kiên trì; góp ý cho những bạn có biểu hiện lười biếng hay nản lòng.

Để giúp học sinh rèn luyện tinh thần siêng năng, chăm chỉ, chịu khó trong học tập, trong cuộc sống, giáo viên có thể tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh thông qua bài tập thực hành. Giáo viên chuẩn bị bảng hỏi để tổ chức hoạt động. Trong đó, bảng nêu một số nội dung, học sinh lựa chọn đáp án đúng sai cho các nội dung đó. Các hành động thể hiện tinh thần siêng năng, chăm chỉ và các hành động không thể hiện tinh thần siêng năng, chăm chỉ được thể hiện cụ thể như trong bảng 3:

Bảng 3. *Lựa chọn hành động mà em đã thực hiện thể hiện tinh thần chăm chỉ, siêng năng*

Hành động	Lựa chọn
Linh tự giác lau bảng mỗi ngày	
Bạn Bằng gặp bài khó bỏ qua không làm	
Lan tự học tiếng Anh để cải thiện điểm thi môn tiếng Anh	
Bạn Nam trong giờ học không chịu phát biểu ý kiến xây dựng bài	
Bạn Ngọc luôn đi học đầy đủ dù nhà cách trường rất xa.	
Bạn Hoa chăm chỉ chơi điện tử để lên được nhiều level	

Từ đó học sinh có thể rút ra được những biểu hiện của học sinh chăm chỉ, siêng năng. Và tự hành động để có thể trở thành một học sinh học tập tốt, rèn luyện tốt.

Với hoạt động giáo dục này, các bạn học sinh có thể phân biệt được giữa hành động siêng năng và lười biếng. Từ đó, học sinh định hướng hành động, cố gắng thực hành chăm chỉ, siêng năng, kiên trì trong học tập để đạt kết quả tốt. Đồng thời, khích lệ các bạn học sinh thực hiện chăm chỉ trong nhà trường.

Trung thực: Trung thực là một đức tính cần thiết đối với mỗi con người, đặc biệt là lứa tuổi học sinh. Bởi thế nên ngay từ nhỏ, các học sinh cần được rèn luyện tính thật thà, ngay thẳng và biết đứng ra bảo vệ lẽ phải. Mỗi học sinh cần nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân và chịu trách nhiệm về mọi lời nói, hành vi của bản thân. Luôn biết tôn trọng lẽ phải; bảo vệ điều hay, lẽ phải trước mọi người; khách quan, công bằng trong nhận thức, ứng xử.

Bài 4 – Giáo dục công dân lớp 6: Tôn trọng sự thật là một bài học để rèn luyện đức tính trung thực. Bài học nhằm giúp học sinh biết tôn trọng sự thật. Nói thật với người thân, thầy cô, bạn bè.

Bài học tôn trọng sự thật sẽ góp phần bảo vệ cuộc sống, bảo vệ những giá trị đúng đắn, tránh nhầm lẫn; giúp con người tin tưởng, gắn kết với nhau hơn; làm cho tâm hồn thanh thản và cuộc sống trở nên tốt đẹp hơn.

Với bài học này, giáo viên có thể thiết kế hoạt động giáo dục thông qua thảo luận nhóm. Giáo viên chia lớp làm 2 nhóm (2 dãy bàn), sử dụng giấy A0, bút màu làm dụng cụ thực hành. Nhiệm vụ của mỗi nhóm đó là trong thời gian 5 phút, mỗi nhóm sẽ thảo luận: Viết các hành động của bản thân thể hiện việc làm tôn trọng sự thật và không tôn trọng sự thật (Bảng 4). Giáo viên chuẩn bị các bảng cho học sinh thực hiện.

Bảng 4. *Viết các hành động của bản thân đã làm thể hiện: tôn trọng sự thật và không tôn trọng sự thật*

Hành động thể hiện tôn trọng sự thật	Hành động không tôn trọng sự thật
--------------------------------------	-----------------------------------

Giáo viên có thể sử dụng phương pháp nêu gương: Giáo viên đưa ra những gương người tốt, việc tốt và những câu chuyện về người thật, việc thật sống trung thực trong thực tế tại trường, ở địa phương. Chính giáo viên phải là những tấm gương cho học sinh noi theo. Bởi vì, giáo viên cũng phải là một tấm gương về lòng trung thực thì giáo dục học sinh mới có hiệu quả. Để khích lệ các bạn học sinh có đức tính trung thực trong lớp, giáo viên ngoài việc tuyên dương trước trường, lớp còn có thể gửi những lời khen, động viên qua những tấm thiệp nhỏ cho gia đình. Như vậy khi các em khác nhìn vào thấy bạn được vinh dự, muốn mình cũng được như vậy sẽ học tập theo. Việc làm này sẽ lan tỏa rộng rãi đến các bạn học sinh trong trường, trong lớp, giúp hình thành một thể hệ học sinh có những phẩm chất cần thiết.

Trung thực hay tôn trọng sự thật là một đức tính rất cần thiết đối với mỗi học sinh. Trung thực chính là vẻ đẹp đầu tiên trong kho tàng phẩm chất của con người. Chính lòng trung thực là nhân tố quyết định cuộc sống thành công của mỗi con người và sự phát triển ổn định, văn minh, tiến bộ của xã hội. Và mỗi giáo viên chính là một tấm gương về lòng trung thực cho học sinh. Từ hành động và việc làm của thầy cô, của nhà trường chúng ta sẽ có được sản phẩm từ học sinh như có môi trường giáo dục an toàn, tài sản của nhà trường và cá nhân không bị thất lạc, mất mát; học sinh không nói dối, bao che khuyết điểm của mình và của bạn; học sinh không lấy tài sản của nhau, nhặt được của rơi trả người đánh mất; học sinh thẳng thắn nhận khuyết điểm khi vi phạm.

Trách nhiệm: Chỉ khi một người có trách nhiệm với những gì mình làm thì đó mới là khi họ trưởng thành và biết cống hiến sức mình cho một xã hội tốt đẹp hơn. Đó là có trách nhiệm với bản thân, trách nhiệm với gia đình, có trách nhiệm với nhà trường, xã hội và có trách nhiệm với môi trường sống.

Bài 5 – Giáo dục công dân lớp 6: Tự lập – bài học giúp hiểu được vì sao phải tự lập, trách nhiệm của bản thân trong học tập, trong cuộc sống hàng ngày, trong các hoạt động tập thể ở trường và trong cuộc sống cộng đồng. Đây là bài học để rèn luyện tinh thần trách nhiệm của mỗi học sinh. Với nội dung bài học này, giáo viên có thể tổ chức hoạt động cá nhân, để mỗi học sinh đều có thể bày tỏ quan điểm của bản thân với các hoạt động cộng đồng.

Để cho học sinh nhận biết được trách nhiệm, vị trí, vai trò của bản thân đối với hoạt động xã hội, giáo viên xây dựng bài tập cá nhân yêu cầu học sinh thực hiện. Giáo viên đưa ra bảng hỏi: Trách nhiệm của bản thân đối với cộng đồng mà em đã thực hiện (Bảng 5), yêu cầu học sinh lựa chọn các tình huống trong bảng.

Bảng 5. *Trách nhiệm của bản thân đối với cộng đồng mà em đã thực hiện*

Trách nhiệm của bản thân đối với các vấn đề:	Ô nhiễm môi trường tại địa phương
	An toàn giao thông
	Chống dịch bệnh Covid 19
	Thực hiện nội quy của nhà trường
	Chấp hành pháp luật nhà nước
	Bạo lực học đường
	Giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống dân tộc

Để củng cố thêm bài học, giáo viên có thể sử dụng bảng so sánh: Những biểu hiện về tự lập và trái với tự lập của học sinh (Bảng 6). Đây là nội dung nhằm giáo dục học sinh có thêm những hành động để hoàn thiện bản thân. Qua bài học giúp học sinh cố gắng hoàn thành tốt công việc được giao hoặc tự mình đặt ra kế hoạch cho bản thân. Làm cho bản thân mình ngày càng tốt hơn, có nhiều bài học quý giá từ đó hoàn thiện nhân cách của mình cũng như giúp bản thân phát triển tối ưu những thể mạnh của mình. Khắc phục được những khuyết điểm của bản thân mình từ đó được mọi người tín nhiệm, tin tưởng, tạo ra một cuộc sống tốt đẹp xung quanh. Người biết tự ý thức chịu trách nhiệm về bản thân sẽ tiến bộ từng ngày và nhận được tình yêu thương từ mọi người.

Bảng 6. Những biểu hiện về tự lập và trái với tự lập của học sinh

Một số biểu hiện về tự lập trong học tập và sinh hoạt hằng ngày	Một số biểu hiện về trái với tự lập trong học tập và sinh hoạt hằng ngày
+ Tự làm bài tập, bài kiểm tra không quay cóp, nhìn tài liệu	+ Không tự làm bài tập về nhà mà đi chép bài của bạn.
+ Tự mình chuẩn bị đồ dùng học tập trước khi đến lớp.	+ Quay cóp khi làm bài kiểm tra.
+ Tự giặt quần áo, nấu cơm, rửa bát chén, dọn nhà cửa.	+ Phải để bố mẹ, thầy cô nhắc nhở nhiều về học tập.
+ Không trông chờ, dựa dẫm vào người khác.	+ Thời gian rảnh rỗi, chỉ xem tivi chưa tự giác giúp bố mẹ làm việc nhà như: giặt quần áo, nấu cơm, rửa bát chén, dọn nhà cửa...
+ Tự thức dậy từ sáng sớm, tự vệ sinh cá nhân.	
+ Rèn luyện thể dục thường xuyên.	+ Lúc nào cũng trông chờ, dựa dẫm vào người khác

3.3. Một số kiến nghị giúp đạt được hiệu quả trong giáo dục phẩm chất cho học sinh qua môn Giáo dục công dân lớp 6

Qua khảo sát và thực nghiệm thực tế ở một số trường THCS tỉnh Thái Nguyên, để nâng cao hơn nữa việc hình thành và phát triển các phẩm chất cần thiết cho học sinh lớp 6 qua dạy học môn GDCC cần chú ý đến một số vấn đề sau:

Thứ nhất, giáo viên cần xây dựng kịch bản giáo dục có sự kết hợp đa dạng các phương pháp dạy học tích cực, tạo môi trường để học sinh tự khẳng định bản thân. Giáo viên cần xây dựng nhiều kỹ thuật dạy học hiện đại trong quá trình giảng dạy như: thực hiện kết nối bài học với thực tế. Những kết nối với thực tế đó sẽ giúp học sinh hiểu nội dung và lý thuyết giáo viên đang dạy tốt hơn nhiều so với việc chỉ đọc một cuốn sách giáo khoa. Hoặc giáo viên thực hiện tăng quyền tự chủ của học sinh. Giáo viên hoàn toàn có thể tăng sự độc lập của học sinh thông qua việc trao quyền tự chủ cho họ trong lớp học. Chẳng hạn, cho phép học sinh chọn một vài gợi ý khi tìm hiểu các kiến thức về cách ứng phó với tình huống nguy hiểm. Bởi vì điều quan trọng là gắn kết việc học với những tình huống thực tế có thể xảy ra, học sinh có thể lựa chọn cách thức để vượt qua những nguy hiểm đó. Điều này tức là giáo viên đảm bảo vẫn cung cấp cho học sinh của mình những mục tiêu rõ ràng và học sinh lựa chọn trong khuôn khổ đó. Tự chủ giúp thu hút và trao quyền cho học sinh, cho phép học sinh có tiếng nói trong học tập. Đồng thời, giáo viên có thể thực hiện dạy học thông qua tổ chức liên tiếp các hoạt động học tập, giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không thụ động tiếp thu những tri thức được sắp đặt sẵn. Giáo viên là người tổ chức và chỉ đạo học sinh tiến hành các hoạt động học tập phát hiện kiến thức mới, vận dụng sáng tạo kiến thức đã biết vào các tình huống học tập hoặc tình huống thực tiễn.

Thứ hai, giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá theo hướng tiếp cận năng lực học sinh. Chuyển từ chủ yếu đánh giá kết quả học tập cuối môn học, khóa học (đánh giá tổng kết) nhằm mục đích xếp hạng, phân loại sang sử dụng các loại hình thức đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ sau từng chủ đề, từng chương nhằm mục đích phản hồi điều chỉnh quá trình dạy học (đánh giá quá trình). Chuyển từ chủ yếu đánh giá kiến thức, kỹ năng sang đánh giá năng lực của người học. Tức là chuyển trọng tâm đánh giá chủ yếu từ ghi nhớ, hiểu kiến thức,... sang đánh giá năng lực vận dụng, giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đặc biệt chú trọng đánh giá các năng lực tư duy bậc cao như tư duy sáng tạo. Chuyển đánh giá từ một hoạt động gần như độc lập với quá trình dạy học sang việc tích hợp đánh giá vào quá trình dạy học, xem đánh giá như là một phương pháp dạy học. Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong kiểm tra, đánh giá: sử dụng

các phần mềm thẩm định các đặc tính đo lường của công cụ (độ tin cậy, độ khó, độ phân biệt, độ giá trị) và sử dụng các mô hình thống kê vào xử lý phân tích, lý giải kết quả đánh giá.

Thứ ba, đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, học liệu để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học là một trong những thành tố cơ bản của quá trình giảng dạy, đào tạo. Nếu không có thành tố cơ bản này, hoạt động dạy- học không thể diễn ra một cách thuận lợi và đạt được hiệu quả cao. Vì vậy, Sở Giáo dục cần ưu tiên đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ đào tạo: khuôn viên khang trang, sạch, đẹp; phòng học có đầy đủ quạt điện, bảng phấn, máy chiếu, phong chiếu, bảng gim, hệ thống âm thanh, ánh sáng chất lượng tốt...

4. Kết luận

Giáo dục phẩm chất cần thiết cho học sinh là một trong những nhiệm vụ trọng tâm đối với tất cả các môn học trong chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Môn học Giáo dục Công dân lớp 6 góp phần hình thành phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và nhân cách của học sinh. Thông qua môn học này, học sinh sẽ có những kiến thức mới, kỹ năng mới, năng lực cần thiết của thế hệ tương lai; giáo viên sẽ có những kinh nghiệm, phương pháp mới trong quá trình giảng dạy. Bài viết đã xây dựng những chủ đề dạy học nhằm giáo dục những phẩm chất cần đạt cho học sinh thông qua môn học tương ứng với các phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Từ đó, đưa ra những kiến nghị liên quan đến chất lượng dạy học, đến cách thức kiểm tra đánh giá, đến cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy, học môn Giáo dục công dân lớp 6 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] L. H. T. Nguyen, "Applying active teaching methods in teaching civics 11," *Education Journal*, no. 442, pp. 47-49, 2018.
- [2] T. B. T. Vuong and H. T. Ho, "Some issues on teaching methods of civic education in the new high school curriculum," *National Science Conference: Capacity building for teachers of pedagogical schools, Information and Communication Publishing House*, 2015, pp. 922-930.
- [3] P. M. T. Tran, "Some requirements for high school civics teachers in the current context," *Education Journal*, Special issue, pp. 221-224, 2020.
- [4] A. L. T. Ngo and T. T. Hoang, "Using the role-play method in teaching 10th grade civics education in high schools," *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 226, no. 08, pp. 445-451, 2020.
- [5] H. T. T. Ngo and H. T. Duong, "Applying role-playing method in teaching 12th grade Citizenship Education in the direction of capacity development," *Journal of Science - Hanoi National University of Education*, no. 1, pp. 120-129, 2022.
- [6] H. T. T. Tran, "To foster, train and re-train Citizenship Education teachers in high schools to meet the teaching requirements of the new General Education Program," *Education Journal*, Special issue, pp. 60-63, May 02, 2018.
- [7] D. V. Dinh and N. T. Duong, "Teaching methods of civic education in high schools", *Pedagogical University Publishing House*, 2009.
- [8] A. M. Nguyen, "Applying teaching by case method in teaching 6th grade Citizenship Education at junior high schools in the direction of capacity development," *Proceedings of the Scientific Conference: Innovation in teaching methods of political theory subjects and civic education in the direction of capacity development*, Thai Nguyen University Publishing House, 2022, pp. 88-94.
- [9] H. T. T. Nguyen and H. T. T. Nguyen, "The process of developing and implementing a lesson plan for civic education," *Education Journal*, Special issue, pp. 124-128, June 01, 2016.
- [10] T. T. Nguyen (Editor-in-Chief), *Citizenship Education Grade 6 (Ministry of Connecting Knowledge to Life)*. Vietnam Education Publishing House, 2021.
- [11] H. Thanh, "Thai Nguyen Provincial People's Committee - web portal, Implement the implementation plan of the new general education program," 2019. [Online]. Available: <http://thainguyen.gov.vn/>. [Accessed December 28, 2022].